

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 26-6-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai (thủ tục rút gọn) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh ngày 11/7/2005, tại tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Đắk N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1983; tiền án: không, tiền sự: không; đang tại ngoại – có mặt.

- Bị hại: Bà Đậu Thị N, sinh năm 1974 – Vắng mặt và ông Hồ Trọng T - Có mặt, sinh năm 1969, cùng địa chỉ: Tổ 3, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2024, Trần Văn D ở nhà Hồ Vĩnh T, địa chỉ tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện K, lợi dụng việc nhà T không có ai ở nhà nên D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, D vào phòng ngủ của bố, mẹ T là ông Hồ Trọng T và bà Đậu Thị N lấy 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng và một con heo đất rồi đi vào trong nhà vệ sinh, D tìm 01 cái chày bằng gỗ và 01 cái chậu màu đỏ trong nhà T để đập con heo ra, khi đập được heo ra được số tiền 26.150.000 đồng D cất vào trong túi quần của mình, thấy trong nhà T có 01 camera nên D rút dây điện của camera rồi lấy 01 túi nilon đựng các mảnh vỡ con heo đất vứt qua cửa sổ phòng ngủ của T đồng thời để cái chày và chậu vào vị trí ban đầu. Sau đó, D gọi điện cho T chờ ra bắt xe về huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Trên đường về D sợ bị phát

hiện nên quay lại Công an thị trấn Đ đầu thú và giao nộp số tiền tổng cộng 25.950.000 đồng và 01 sợi dây chuyền màu vàng lấy trong nhà của T, số tiền lấy trong con heo D đã sử dụng 200.000 đồng.

Vật chứng của vụ án trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã thu giữ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Pro, số máy MI QP3LL/A, màu gold đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa, hình tròn, màu đỏ, kích thước 4,5x4,5x2,5 cm; 01 bịch nilon màu vàng, bên trong có chứa nhiều mảnh vỡ bằng đất nung, có kích thước khác nhau, một mặt màu sơn đỏ, mặt còn lại màu trắng; Số tiền 25.950.000 đồng; 01 chày bằng gỗ kích thước 20x4,5x4,5 cm; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, dạng xoắn, có chiều dài 44,5 cm.

Kết luận giám định số 1029/KL-KTHS ngày 24/5/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng (dạng dây xoắn, có chiều dài 44,5 cm) bên trong túi niêm phong mã số NS4 23095607 dán kín gửi giám định được mạ kim loại vàng (Au), phía trong lớp mạ là hợp kim của đồng (Cu) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: đồng là 78,6%, kẽm là 21,4%, khối lượng mẫu là 3,71 gam. Hoàn lại đối tượng giám định toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 01/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Nô xác định: tại thời điểm ngày 13/5/2024 một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng khối lượng 3,71 gam (đã được xác định sợi dây chuyền được mạ kim loại vàng (Au), phía trong lớp mạ là hợp kim của đồng (Cu) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: đồng là 78,6%, kẽm là 21,4%) có giá trị 200.000 đồng; một con heo làm bằng đất có giá trị 70.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 29/QĐ-VKS- KrN, ngày 10/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi như nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo quyết định số 29/QĐ-VKS- KrN, ngày 10/6/2024. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn D về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Văn D đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bà Đậu Thị N, bà N không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 89, điểm a, khoản 2 và điểm a, khoản 3 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự

+ Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 322/QĐ-ĐTTH ngày 04/6/2024 trả lại cho bà Đậu Thị N số tiền 25.950.000 đồng; 01 chày bằng gỗ kích thước 20x4,5x4,5 cm; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, dạng xoắn, có chiều dài 44,5 cm theo biên bản trả lại tài sản ngày 04/6/2024.

+ Trả lại cho Trần Văn D 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Pro, số máy MI QP3LL/A, màu gold đã qua sử dụng.

-Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nilon màu vàng, bên trong có chứa nhiều mảnh vỡ bằng đất nung, có kích thước khác nhau, một mặt màu sơn đỏ, mặt còn lại màu trắng; 01 hộp nhựa, hình tròn, màu đỏ, kích thước 4,5x4,5x2,5 cm.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.]. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 11 giờ ngày 13/5/2024, tại nhà bà Đậu Thị N ở tổ dân phố 03, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông, Trần Văn D đã có hành vi trộm cắp của bà Đậu Thị N một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, trị giá 200.000 đồng, một con heo đất, giá trị 70.000 đồng và số tiền 26.150.000 đồng. Tổng tài sản trộm cắp trị giá 26.420.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*).

Sau khi lấy tài sản trộm cắp được do lo sợ bị phát hiện nên Trần Văn D đã quay lại Công an thị trấn Đắk Mâm đầu thú và giao nộp lại số tiền 25.950.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*), 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, dạng xoắn, có chiều dài 44,5 cm.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn D phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn D đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình

phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo có bà ngoại là người có công với cách mạng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội nhất thời, không có ý định từ trước mà do bị hại sơ hở nên đã nảy sinh lòng tham nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không cần phải cách ly đối với bị cáo cũng đảm bảo việc giáo dục và cải tạo bị cáo, vì vậy cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng án treo.

[3.]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Văn D không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4.]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5.]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 89, điểm a, khoản 2 và điểm a, khoản 3 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 322/QĐ-ĐTTH ngày 04/6/2024 trả lại cho bà Đậu Thị N số tiền 25.950.000 đồng; 01 chày bằng gỗ kích thước 20x4,5x4,5 cm; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, dạng xoắn, có chiều dài 44,5 cm theo biên bản trả lại tài sản ngày 04/6/2024.

- Trả lại cho Trần Văn D 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Pro, số máy MI QP3LL/A, màu gold đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nilon màu vàng, bên trong có chứa nhiều mảnh vỡ bằng đất nung, có kích thước khác nhau, một mặt màu sơn đỏ, mặt còn lại màu trắng; 01 hộp nhựa, hình tròn, màu đỏ, kích thước 4,5x4,5x2,5 cm.

[6.]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Đắc N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 89, điểm a, khoản 2 và điểm a, khoản 3 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 322/QĐ-ĐTTH ngày 04/6/2024 trả lại cho bà Đậu Thị N số tiền 25.950.000 đồng; 01 chày bằng gỗ kích thước 20x4,5x4,5 cm; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, dạng xoắn, có chiều dài 44,5 cm theo biên bản trả lại tài sản ngày 04/6/2024.

- Trả lại cho Trần Văn D 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Pro, số máy MI QP3LL/A, màu gold đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nilon màu vàng, bên trong có chứa nhiều mảnh vỡ bằng đất nung, có kích thước khác nhau, một mặt màu sơn đỏ, mặt còn lại màu trắng; 01 hộp nhựa, hình tròn, màu đỏ, kích thước 4,5x4,5x2,5 cm.

(theo biên bản giao nhận ngày 11/6/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô và Chi cục THADS huyện Krông Nô)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn D phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ;

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Nhi